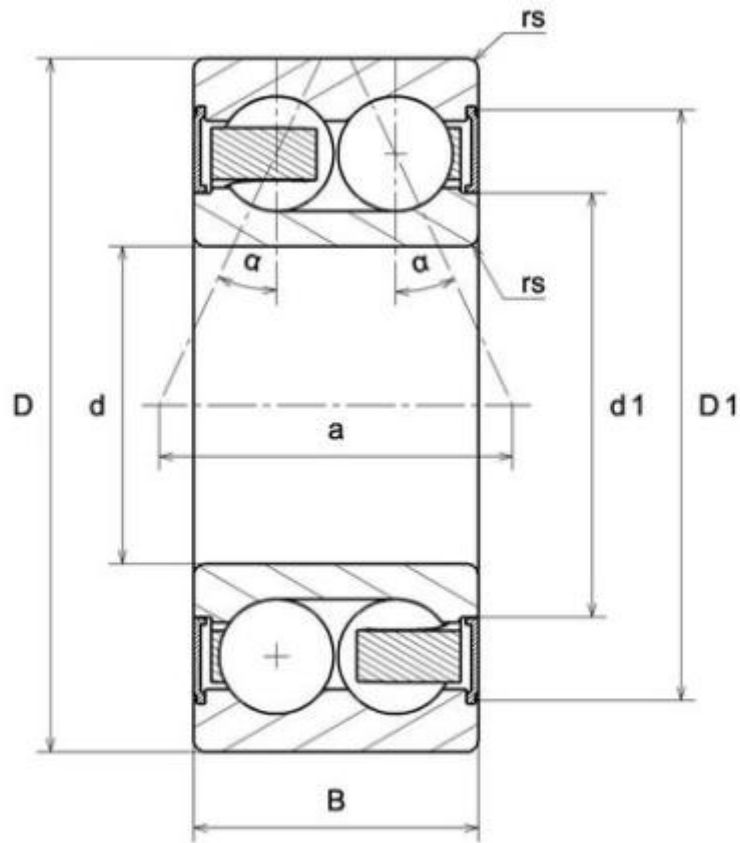


Bạc đạn NTN 5311ZZG15



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	55 mm
D - Đường kính ngoài	120 mm
B - Chiều rộng	49,2 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	75,2 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	105 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	61,2 mm
α - Góc tiếp xúc	25°

rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
Khe hở vòng bi	CN
Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	2,11 kg

TẦN SỐ VÒNG BI

BPFO - Tần số vòng ngoài đặc trưng (60 vòng/phút)	3,173 Hz
BPFI - Tần số vòng trong đặc trưng (60 vòng/phút)	4,827 Hz
FTF - Tần số lồng đặc trưng (60 vòng/phút)	0,397 Hz
BSF - Tần số đặc trưng của phần tử lăn (60 vòng/phút)	4,197 Hz

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	98,6 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	78,8 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	4,9 kN
f0 - Hệ số	13.8
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	5000 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	4400 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	64 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	75,2 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	111 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2 mm

NTN



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor